

KHUNG LÝ THUYẾT HÌNH THÁI TÍNH CHỦ THỂ VÀ SỰ SINH THÀNH BẢN MỆNH VĂN CHƯƠNG

Nhận bài:

05 – 02 – 2016

Chấp nhận đăng:

23 – 06 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Thanh Trường

Tóm tắt: Xác nhận khung thẩm mỹ cho hình thái tính chủ thể trong văn học là hướng tới đề cao giá trị tinh thần chủ thể sáng tạo và khẳng định vị thế xuất hiện của chủ thể tính trong vai trò hạt nhân sinh thành nên những nấc thang giá trị nghệ thuật. Theo đó, từ vị trí đường dẫn tư duy nghệ thuật, chủ thể trong mối quan hệ liên nhân với nhiều yếu tố "cái khác" đã hình thành nên các tổ chức cấu trúc diễn ngôn mang tính chiến lược, tạo sinh giá trị ý nghĩa cho bản mệnh văn chương. Nhận diện vị thế chủ thể tính còn là con đường khám phá/giải mã/cắt nghĩa cái gọi là bản chất của những giới hạn trong thẩm quyền diễn ngôn. Đây cũng là hướng tới tri nhận quyền năng của chủ thể trong hành trình sáng tạo nghệ thuật.

Từ khóa: hình thái tính chủ thể; bản mệnh văn chương; cảm hứng sáng tạo; tư duy nghệ thuật; diễn ngôn.

1. Đặt vấn đề

Tính chủ thể văn học nhìn từ vai trò trung tâm nghệ thuật là hướng tới khẳng định vị thế chủ thể trong khung thẩm mỹ của văn bản văn chương. Theo đó, mọi sự sinh tồn trong bản mệnh tác phẩm không chỉ là khách thể của hoạt động nghệ thuật mà còn là chủ thể ghi dấu trên những nấc thang giá trị. Nhận diện tầm quan trọng của tính chủ thể trên trục dẫn tư duy nghệ thuật chính là con đường giải mã bản chất cái thực tại bị che giấu trong giới hạn của "cái có thể có" và "cái có thể không thể" - cái trong tưởng tượng thuộc về thẩm quyền của diễn ngôn. Đây cũng là cách xác lập quyền năng của chủ thể trong hành trình sáng tạo nghệ thuật.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Từ hình thái tính chủ thể

Văn học là nhân học, đó là sự coi trọng con người; là môi trường sản sinh ra các vùng thẩm mỹ; là ý thức hướng tới khẳng định giá trị thế giới quan và nhân sinh

quan qua nhận thức, đánh giá về chủ thể theo tinh thần khởi đi từ quan điểm xã hội, thẩm mỹ, lí tưởng và sự tồn tại của sản phẩm nghệ thuật. Như vậy, vấn đề quan niệm về chủ thể không nương theo những biến thể ngoài ý thức của tinh thần chủ thể hay trừu tượng hóa trong nhận thức lí thuyết mà nhìn nhận theo tính quy chiếu trên tổng thể các mối quan hệ thuộc về bản chất. Từ đó, vấn đề ý thức của chủ thể trong lí giải, đánh giá đến cảm thán những giá trị mang tính chân lí là cả một biểu đồ minh chứng cho tầm nhận thức của chủ thể. Việc xác định những nấc thang thẩm mỹ trong chiều sâu tư tưởng đối tượng¹ là đi vào tri nhận hình thái tư duy của chủ thể trong hành trình sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật.

¹Theo quan điểm của Lưu Tái Phục "tính chủ thể của con người là đối tượng suy nghĩ" [3, tr.91].

Trong lãnh địa văn chương, người sáng tạo trước hết là một chủ thể ý thức, đó là ý thức mong muốn khẳng định bản quyền ý tưởng của mình. Cho dù đó là những sản phẩm văn học folklore, sản phẩm tập thể, song chính tính chất truyền miệng mang yếu tố cộng đồng cũng là một hình thái chủ thể "nhóm", "tập thể"; là sự cộng hưởng của những chủ thể sáng tạo. Lúc này,

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thanh Trường

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: thanhtruong2806@yahoo.com

bản mệnh cấu trúc con người chủ thể bao gồm chủ thể thực tiễn và chủ thể tinh thần. Về thực tiễn, văn học đặt chủ thể người làm quỹ đạo trung tâm của lịch sử. Về tinh thần, đề cao vai trò trong ý thức sáng tạo của con người. Bởi vậy, khám phá bản chất của văn học cần tìm kiếm những giá trị bản thể, tìm kiếm phẩm chất chủ thể tính trong mối quan hệ liên nhân - con người là tâm điểm. Con người được nhận thức như thế nào về bản chất trong cái nhìn/điện nhìn/trường nhìn của chủ thể sáng tạo, chủ thể đối tượng (nhân vật) và chủ thể tiếp nhận. Tuy nhiên, gắn với môi trường sống và hoạt động, con người được tập trung soi sáng ở bình diện thuộc về mối quan hệ phong phú, sinh động của nó với tự nhiên, với xã hội, với bản thân; trong cách ứng xử của con người trước những vấn đề thường trực và bao trùm cuộc sống như vấn đề cá nhân và cộng đồng; vấn đề đạo lý và tư cách làm người, vấn đề sống hay không sống. Nhận diện về bản chất con người mang tính chủ thể đòi thường đến cuộc sống của nó trong tác phẩm là quá trình tìm hiểu chiều sâu của sự khám phá, lí giải, cắt nghĩa bản mệnh chủ thể trong tính quan niệm. Điều này thể hiện ở khả năng tư duy, ở ý thức dẫn thân mang tính xác quyết của mỗi hình thái chủ thể trong khát vọng tìm kiếm tinh thần hữu thể.

Xác lập từ lược đồ cấu trúc, tính chủ thể văn học được định tính theo nguyên lí: con người (chủ thể sáng tạo, đối tượng miêu tả và chủ thể tiếp nhận) vừa là khách thể của hoạt động văn học, vừa là chủ thể trên những nấc thang giá trị tinh thần. Đây cũng là cách tôn trọng, đề cao tâm thế chủ động của chủ thể khi lấy "ý thức nhân vị"² làm mục đích sáng tạo và sinh thành nghệ thuật. Như vậy, tính chủ thể trong văn học không đơn giản soi xét ở phương diện con người - chủ thể người -

²Xem thêm Nguyễn Thanh Trường (2015) "Mĩ học hiện sinh và sự lên ngôi của nhân vị", Tạp chí Khoa học & Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng số 17A (04). con người cá nhân - người tự do - người phi nhân - người (tương lai). Từ góc nhìn bản chất, tính chủ thể cần hiểu là khởi nguồn cho mọi giá trị ý nghĩa đời sống nghệ thuật và được tựa vững chắc trên trục dẫn tình cảm thẩm mĩ/ thị hiếu thẩm mĩ và lí tưởng thẩm mĩ. Đây chính là quan điểm thẩm mĩ được hoạt dẫn trong tinh

thần chủ thể. Trở lên, tính chủ thể cần phải đặt trong mối liên đới với sinh thái luận, tồn tại luận... và trong vận mệnh nhân vị. Việc giải thích các vấn đề nguồn gốc của tính chủ thể chính là con đường lí giải một cách khoa học về bản chất nhân học của văn học.

Định vị hình thái tính chủ thể cho văn học bao gồm: tính chủ thể của nhà văn, tính chủ thể của nhân vật văn học, tính chủ thể của người đọc. Từ phạm vi kết nối này cho thấy, quá trình sáng tác của nhà văn được khơi dẫn từ thế mạnh tiềm tại trong nội lực của chủ thể, chứ không phải xuất phát từ khái niệm nằm ngoài chủ thể. Bởi, chủ thể sáng tạo, xét trên ở phương diện cấu trúc tâm lí, "đòi hỏi phải vượt lên nhu cầu bậc thấp của con người mà vươn lên, thăng hoa thành thế giới tinh thần như là nhu cầu thực hiện của cái tôi; xét từ thực tiễn sáng tác, chủ thể phải có tính khác thường, tính dự báo, tính siêu ngã để đạt đến trạng thái tự do"[3, tr.92] toàn vẹn. Đó là sự vượt thoát trong tinh thần chủ thể sáng tạo

Tác phẩm văn học cần phải lấy con người làm điểm tựa để phóng chiếu cho những nấc thang giá trị, nâng nó lên thành hình tượng, cấp cho nó khả năng giao biến trong khung thẩm mĩ "tự trị" - một chủ thể tinh thần có ý thức tự chủ và giá trị tự thân, hoàn toàn không là "nô lệ" phó mặc số phận cho bàn tay nhào nặn tùy tiện theo ý đồ chủ quan người sáng tác; càng không thần thánh nó và cũng không biến nó thành thế giới đồ vật. Đó còn là nội hàm khu biệt cho bản chất chủ thể đối tượng.

Sáng tác văn học phải tôn trọng tính đối thoại của người đọc. Đây là cơ sở vận hành cho hình thái chủ thể tiếp nhận. Chủ thể tiếp nhận muốn thực hiện được hành vi đọc "phải trải qua hai con đường cơ bản: một là thông qua cơ chế tự thực hiện của chủ thể tiếp nhận làm cho người thường thức vượt lên quan hệ hiện thực và ý thức hiện thực, đạt được sự giải phóng tâm hồn; hai là thông qua cơ chế sáng tạo của chủ thể phát huy tính năng động sáng tạo cá nhân"[3, tr.92]. Lúc này chủ thể tiếp nhận cần thực hiện tầm "vượt thoát", vượt qua tính "tự trị" - không ngoài mục đích, một là hiểu đầy đủ tác phẩm, đồng thời vượt lên phạm vi ý thức của người nghệ sĩ; hai là về thực tiễn, chủ thể sáng tạo cần vượt lên phạm vi cái tôi để tái tạo tác phẩm. Đồng thời chủ thể tiếp nhận từ thế giới quan của lí tính thăng hoa cảm xúc bao trùm thế giới nghệ thuật. Đường dẫn này phát huy tối đa tính chủ thể. Bản chất tính chủ thể không chỉ tồn tại trên

tinh thần lịch sử của nhân thể, trên tinh thần văn hóa, xã hội mà cần tái cấu trúc nó trên đường dẫn của tinh thần “hư cấu”. Tinh thần ấy là điểm mấu chốt hình thành nên vấn đề chủ thể tính trong tiếp nhận văn học.

Căn cứ vào đặc trưng của tính chủ thể trong sáng tạo nghệ thuật có thể thấy, mỗi thành tố trong cấu trúc văn bản nghệ thuật luôn dung chứa trong nó những giá trị mang đậm dấu ấn phong cách tinh thần chủ thể. Việc khám phá bản mệnh nghệ thuật từ điểm nhìn tính chủ thể là đi tới giải quyết vấn đề đề cao nhân tính; phát huy vị thế, thẩm quyền của diễn ngôn trong kiếm tìm sự sinh tồn của chủ thể và sự hóa thân của chủ thể. Trên cơ sở đó đi vào nhận diện bản chất, tư tưởng nghệ thuật và hướng đến xác lập cái thực tại bị che giấu trong giới hạn của “cái có thể có” và “cái có thể không thể”. Đây cũng là cách hướng tới giải mã, khám phá và lí giải bản chất của chủ thể tính.

2.2. ... đến sự "biến mất" của chủ thể

Sự phát triển sinh mệnh nghệ thuật có thể xem là quá trình đối tượng hóa chủ thể và chủ thể hóa đối tượng. Từ đường dẫn lí thuyết này cho ta thấy, diễn ngôn trong mỗi tác phẩm nghệ thuật là sự chuyển hóa của chủ thể phát ngôn, “cái tôi - nguồn gốc hiện thực biến mất, điều đó cũng có nghĩa rằng nó mất đi với tư cách là chủ thể phát ngôn”[2, tr.193]. Tức là toàn cảnh hiện thực trong mặt sau của văn bản trở thành hiện thực độc lập với chủ thể phát ngôn. Chủ thể hoàn toàn ý thức về độ vênh giữa hiện thực khách quan và hiện thực trong diễn ngôn. Từ đó, chủ thể trong diễn ngôn trên văn bản đã là chủ thể hư cấu - “biến mất” vai trò nguyên thủy của cái tôi, khi tham gia vào văn bản nghệ thuật với tư cách là cấu trúc chủ thể - đối tượng. Việc biến mất của cái tôi nguồn gốc hiện thực, theo lí thuyết *Logic học về các thể loại văn học* của Hamburger là nhân tố cấu trúc chủ yếu, cái xác định một thể giới diễn ngôn hiện thực cuộc sống là một thể giới hư cấu. Như vậy, chủ thể sáng tạo trong ý thức tư duy nghệ thuật đã xây nên các tổ chức diễn ngôn hư cấu bắt nguồn từ hiện thực đời sống thực tại. Và chủ thể sáng tạo đã thực sự tự cấp cho mình một thứ “kĩ thuật” tạo sinh các mối liên hệ trong phục dựng tinh thần nhân thể. Theo đó “Cái đẹp có cơ sở khách quan nhưng không bỏ qua vai trò nhận thức của chủ thể. Chính vì có sự tác động của nghệ sĩ mà nghệ thuật là sáng tạo”[1, tr.55]. Tính mục đích của

nghệ thuật định hướng cho việc chủ thể sáng tạo không chỉ dựa vào chất liệu hiện thực mà chuyển hóa nó thành sản phẩm mang tính kí hiệu, dung chứa hàm lượng thẩm mỹ cao. Lúc này, chủ thể tính trong những tác phẩm mang dấu ấn của xã hội rộng lớn hay đồ họa trong những bóng âm của đời tư sẽ được tường giải gắn với những tính năng đặc thù của trực thể loại. Từ những đặc điểm này, quyền năng của chủ thể được xác lập qua từng tình huống, hoàn cảnh. Và khi đẩy chủ thể đến hoàn cảnh điển hình, những đặc tính bản năng nhất được bộc lộ không ngoài mục đích lí giải những cái tồn tại trong bản thể mang tính ngầm định trong phương thức hóa diễn ngôn của bản mệnh văn chương.

Diễn ngôn văn bản nghệ thuật là mô hình thẩm mỹ được xây dựng trên sự hòa trộn giữa tình cảm thẩm mỹ và ý thức thẩm mỹ, cảm xúc thẩm mỹ và lí tưởng thẩm mỹ. Tính chất tương tác của trường diễn ngôn cũng chính là dự phóng để cảm hứng sáng tạo chuyển hóa thành tư tưởng nghệ thuật trong tinh thần chủ thể. Theo đó, sự "biến mất" của chủ thể trong hành trình sáng tạo chính là khát vọng nung nấu quyền lực tạo nên chất xúc tác cho quá trình sinh thành diễn ngôn trong diễn ngôn.

2.3. ... một sự sinh thành bản mệnh văn chương

Sinh thành bản mệnh văn chương là một quá trình tương tác phức tạp diễn ra trong ý thức tinh thần chủ thể. Từ khởi nguồn mang tính ý tưởng, chất liệu hiện thực được dung hoạt trên trục dẫn tư duy - một sự nhận thức mang tính chiến lược nghệ thuật đã sản sinh ra vô số những lớp kí hiệu, tạo lập nên các mạng lưới thông tin quyền lực. Tất cả những dấu chỉ này đều thông qua huyền thoại tính chủ thể. Nghĩa là vừa lấy con người làm nền tảng, vừa vượt thoát chủ thể nhà văn; để hướng đến đề cao chủ thể thẩm mỹ - đề cao nhân tính của bản mệnh nghệ thuật; qua đó, đề cao chủ thể với tư cách là sản phẩm của sáng tạo, bởi chỉ có ý thức sáng tạo thì chủ thể mới chạm đến sự xác tín trong hư cấu nghệ thuật. Với quan niệm cảm hứng sáng tạo như sự thăng hoa tuyệt đỉnh trong cấu trúc của “trò chơi” nghệ thuật, chủ thể đã đặt ra cho mình trách nhiệm đi vào tìm kiếm quyền năng cho bản mệnh văn chương. Đây thực chất là một cuộc săn tìm ráo riết cái đẹp ngay trong những hành vi sáng tạo. Đối với mỗi chủ thể, quá trình “dấn thân” vào thực tại là một quá trình quy gọi trong hữu thể chiết xuất ra những luồng tình cảm thẩm mỹ để sao chụp cái ý

nghĩa giá trị vốn hằng tại trong nhiều lớp cấu trúc khách thể tính. Bởi thế, mọi sự phân vai trong ý đồ chủ thể - tác giả không ngoài mục đích đi tìm cách thức để chiếm lĩnh thế giới nội quan và ngoại giới. Nhiều vùng mờ trong vô thức sáng tạo phát lộ. Trên giao diện này, bản mệnh nghệ thuật tự tạo những lực hút quy chiếu nhiều góc nhìn cho chủ thể tham dự vào "trò chơi" - lập ngôn cho cái gọi là "hư cấu" nghệ thuật, tạo sinh quyền lực mới cho các lớp diễn ngôn nơi chủ thể tính.

Ngoài chủ thể nhà văn, còn có sự tham dự tích cực tất yếu của chủ thể nhân vật, và cả chủ thể bạn đọc - những người đồng sáng tạo xuất hiện rất sớm ngay từ khi chủ thể mới khởi phát ý tưởng. Cũng có nghĩa là một mô hình về nghệ thuật đã được dự tính với đầy đủ dưỡng chất cho quá trình tạo sinh diễn ngôn nghệ thuật. Chủ thể - nhà văn thâm nhập vào không - thời gian sinh tồn dưới nhiều kiểu phân vai chủ thể không nằm ngoài ý thức tìm kiếm các hoạt chất mang tính kết nối thông tin mở, một sự nhào nặn chất liệu sáng tác trong tâm thức của kẻ sáng tạo. Sáng tạo chính là mục đích, sinh mệnh của nghệ thuật. Mọi "cuộc chơi" trên sân khấu "hư cấu" luôn đòi hỏi người nghệ sĩ đóng vai trò chủ thể thẩm mỹ dựa trên hành vi của chủ thể đang xử lý chất liệu cuộc sống để thai nghén ý tưởng cho những bào thai nghệ thuật. Bởi thế, trên phong nền cảm hứng của người nghệ sĩ từ nguyên mẫu đến hình tượng nghệ thuật cần một quá trình. Đây là quá trình thu gom hiệu ứng cuộc sống từ những sợi dây tình cảm thẩm mỹ mà điểm đích hướng tới là hệ quả tất yếu từ những dòng hợp lưu nóng hổi của tinh thần đề cao tính chủ thể trong tư duy sáng tạo. Theo đó, xuyên suốt bản mệnh nghệ thuật là mô hình thẩm mỹ về cuộc sống của những con người, cuộc đời nối thông giữa thực tại - quá khứ - tương lai. Tạo lập mô hình này, chủ thể cần tựa trên những lớp sóng tình cảm được thông diễn với trực dẫn dòng ý thức, không ngoài mục đích lắng nghe và đưa ra dự báo cho những "cái khác" của đời sống hiện thực.

Tuy nhiên, việc kiến thiết bản mệnh nghệ thuật luôn dựa trên mô thức tạo tác không hoàn kết - điểm đến của những dự phóng mang một *độ dư* lẩn trần trong thao tác tư duy của chủ thể sáng tạo; là quá trình thúc đẩy nhận thức của chủ thể hướng về ranh giới của "cái khác". Một sự sáng tạo không ngừng diễn ra ở tinh thần hữu thể để từng bước chủ thể hóa đối tượng, chiếm lĩnh cõi không gian trong vô thức sáng tạo. Đây chính là điểm nhìn của

nhà văn tương tác trong mối quan hệ giữa thực tại bị che giấu và "cái có thể có". Có thể lí giải thêm về mối quan hệ này trên góc độ "trò chơi" thể loại. Ở mỗi tiêu cự thẩm mỹ, chủ thể có những kết nối trên nhiều "hình thái diễn ngôn thể loại"³. Từ khuôn diện thuộc về chủ thể của thể loại gốc đã phái sinh các giao diện chủ thể của thể loại ngoại biên. Lúc này, chủ thể tính dưới mọi giác độ có ý thức xử lí thông tin, tư liệu thành các mã diễn ngôn tương thích hoặc mang một độ chênh nhất định cho mỗi dạng thức nghệ thuật trên trục dẫn diễn ngôn thể loại. Cũng có nghĩa, điểm nhìn nghệ thuật đã được dịch chuyển linh hoạt trong mọi góc quay. Đời sống hiện thực được khu gom trùng phức lên nhau trong ống kính năng lực tinh thần chủ thể. Tất yếu, chủ thể sáng tạo sẽ truyền kinh nghiệm cảm giác lên sản phẩm tinh thần. Chẳng hạn, nhiều cây bút viết truyện ngắn, kí, thơ và tiểu thuyết Việt Nam hiện đại đã xác lập nên một số giao biến nhất định cho mạch diễn ngôn thể loại, đặt thể loại trong tọa độ không - thời gian và khu vực tiếp xúc khác nhau, thậm chí nới rộng đường biên giao thoa của thể loại gốc hơn một thể loại. Nhiều mô hình nghệ thuật phức tạp được thiết lập: giữa thể với thể; hư cấu và phi hư cấu; giữa loại với loại... Khả năng tương tác/dùng hợp trên tinh thần này đã đem đến cho văn bản văn chương nhiều hơn một cuộc chơi về thể loại. Tựu trung, từ tính chủ thể của thể loại gốc đến tính chủ thể của các thể loại ngoại biên là biểu hiện của tính liên chủ thể. Một sự hình thành - tồn tại - biến mất - vượt thoát hiện thực đem đến những giới hạn mở trong chiến lược phát ngôn nghệ thuật khác nhau. Quá trình sáng tạo này làm nên sức hút đặc biệt cho người đọc hướng tới tìm kiếm thêm những lối tiếp nhận mới cho bản mệnh nghệ thuật.

³Dẫn theo Nguyễn Thanh Trường (2016), "Truyện ngắn *Chí Phèo* của Nam Cao từ góc nhìn diễn ngôn thể loại", Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Đại học Đà Nẵng số 04 (101).

3. Kết luận

Từ hình thái tính chủ thể đến sự sinh thành văn bản văn chương là một quá trình xác lập khung thẩm mỹ cho chủ thể. Theo đó, trên trục dẫn tư duy nghệ thuật là mối quan hệ liên nhân mang tính song chủ thể

trong kiếm tìm "cái khác" thuộc năng lực tinh thần chủ thể. Nhận diện vị thế tính chủ thể còn là con đường khám phá/giải mã/cắt nghĩa cái gọi là bản chất của những giới hạn trong thẩm quyền diễn ngôn. Đây cũng là cách hướng tới tri nhận quyền năng của chủ thể trong hành trình đóng dấu vào logic quanh co cho sinh mệnh nghệ thuật.

Tài liệu tham khảo

- [1] Denis Diderot (2013), Từ mỹ học đến các loại hình nghệ thuật, Nxb Tri thức, H.
- [2] Hamburger (2004), Logic học về các thể loại văn học, Nxb Đại học Quốc gia, H.
- [3] Trần Đình Sử (2012), Một nền lí luận văn học hiện đại, Nxb Đại học Sư phạm, H.
- [4] Nguyễn Thanh Trường (2015), "Mĩ học hiện sinh và sự lên ngôi của nhân vị", Tạp chí Khoa học & Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng số 17A (04).
- [5] Nguyễn Thanh Trường (2016), "Truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao từ góc nhìn diễn ngôn thể loại", Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Đại học Đà Nẵng số 04 (101).

A THEORETICAL FRAME FOR THE SUBJECTIVITY FORM AND THE CREATION OF THE LITERATURE FATE

Abstract: Determining an aesthetic frame for the subjectivity form in literature means heightening the spiritual value of the creative subject and to affirm the role of subjectivity as a nucleus that gives birth to art value levels. Hence, from its initial role as a path of art thought, the subject - in its interpersonal relationship with the "other" elements - has formed strategical discourse structures that create meaningful value for the literature fate. Besides, identifying the role of subjectivity functions as a way to discover/decode/explain the so-called nature of the limits of discourse jurisdiction. This also orients itself towards the recognition of the subject's power in the journey of art creation.

Key words: subjectivity form; literature fate; creativity inspiration; art thought; discourse.